

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan,
tổ chức hành chính thuộc Bộ Y tế năm 2026**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Kết luận số 40-KL/TW ngày 17/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc Bộ Y tế năm 2026 (danh sách kèm theo).

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức hành chính được giao biên chế năm 2026 có trách nhiệm quyết định giao biên chế công chức đối với từng tổ chức hành chính trực thuộc (nếu có); tuyển dụng, sử dụng công chức theo vị trí việc làm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng;
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Đào Hồng Lan

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC
HÀNH CHÍNH THUỘC BỘ NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số 91 /QĐ- BYT ngày 10 tháng 01 năm 2026)

STT	Tên đơn vị	Biên chế đã giao 2025	Biên chế giao 2026	Ghi chú
1	Vụ Bảo hiểm y tế	19	19	
2	Vụ Hợp tác quốc tế	15	15	
3	Vụ Kế hoạch Tài chính	53	53	
4	Vụ Pháp chế	18	18	
5	Vụ Tổ chức cán bộ	26	25	
6	Văn phòng Bộ	74	75	
7	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh	50	50	
8	Cục Hạ tầng và thiết bị y tế	33	33	
9	Cục An toàn thực phẩm	76	72	
10	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo	32	32	
11	Cục Phòng bệnh	115	107	
12	Cục Bà mẹ và Trẻ em	47	46	
13	Cục Bảo trợ xã hội	66	62	
14	Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền	31	31	
15	Cục Quản lý Dược	91	91	
16	Cục Dân số	92	90	
18	Các cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng ủy Bộ	12	14	
	Tổng cộng	850	833	